

HƯỚNG DẪN
Công tác xét tuyển vào đào tạo đại học quân sự hệ chính quy
của Học viện Hải quân năm 2026

Căn cứ Hướng dẫn số 2814/HD-TSQS ngày 18/5/2026 của Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng hướng dẫn công tác xét tuyển vào đào tạo đại học, cao đẳng quân sự hệ chính quy tại các trường Quân đội năm 2026.

Hội đồng Tuyển sinh Học viện hải quân hướng dẫn công tác xét tuyển năm 2026, như sau:

A. THÔNG TIN TUYỂN SINH

- 1. Tên cơ sở đào tạo:** Học viện Hải quân
- 2. Mã trường:** HQH
- 3. Tên ngành:** Chỉ huy Tham mưu Hải quân; **Mã ngành:** 7860202
- 4. Địa chỉ các trụ sở chính:** Số 30 đường Trần Phú, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

5. Địa chỉ trang thông tin điện tử: <http://hocvienhaiquan.edu.vn>

6. Số điện thoại liên hệ tuyển sinh: 0977.479.995

7. Địa chỉ công khai quy chế tuyển sinh; đề án, quy chế thi tuyển sinh (nếu cơ sở đào tạo có tổ chức thi): <http://hocvienhaiquan.edu.vn>

8. Phương thức xét tuyển, gồm:

- Phương thức 1: Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển theo quy chế tuyển sinh đại học của Bộ GD&ĐT, quy định của Bộ Quốc phòng (BQP).
- Phương thức 2: Xét tuyển từ kết quả kỳ thi đánh giá năng lực do Đại học Quốc gia (ĐHQG) Hà Nội và ĐHQG TP Hồ Chí Minh tổ chức năm 2026.
- Phương thức 3: Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông (THPT) năm 2026.
- Phương thức 4: Xét tuyển từ kết quả kỳ thi đánh giá năng lực do BQP tổ chức năm 2026.

9. Đăng ký phương thức xét tuyển: Thí sinh được đăng ký tham gia xét tuyển tất cả các phương thức tuyển sinh.

10. Tổ hợp xét tuyển

- **Tổ hợp A00** (Toán, Vật lý, Hóa học).
- **Tổ hợp A01** (Toán, Vật lý, tiếng Anh).
- **Tổ hợp C01** (Toán, Vật lý, Ngữ văn).

B. ĐIỂM XÉT TUYỂN

1. Thành phần điểm xét tuyển

Thực hiện theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT và Thông tư tuyển sinh của Bộ Quốc phòng, các trường được cộng điểm cho các thí sinh đạt thành tích

cao trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế hoặc cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc gia, quốc tế do Bộ GD&ĐT tổ chức, cử tham gia; thí sinh diện học sinh giỏi bậc THPT đạt giải học sinh giỏi cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc có chứng nhận kết quả các kỳ thi đánh giá năng lực quốc tế. Tổng điểm xét tuyển gồm 3 thành phần:

- Thành phần 1: Điểm thi của thí sinh trong kỳ thi tốt nghiệp THPT hoặc điểm thi đánh giá năng lực sau khi được quy đổi.

- Thành phần 2: Điểm cộng (bao gồm: Điểm thưởng, điểm xét thưởng, điểm khuyến khích).

- Thành phần 3: Điểm ưu tiên khu vực, ưu tiên đối tượng.

2. Thang điểm xét tuyển

- Nhà trường sử dụng thang điểm 30, tương ứng với tổng điểm 3 môn trong tổ hợp xét tuyển từ kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT theo thang điểm 10 để xét tuyển.

- Thực hiện quy đổi điểm bài thi đánh giá năng lực của Bộ Quốc phòng, ĐHQG Hà Nội, ĐHQG Thành phố Hồ Chí Minh về thang điểm 30 để xét tuyển.

C. TỔ CHỨC XÉT TUYỂN

I. XÉT TUYỂN THĂNG, ƯU TIÊN XÉT TUYỂN

1. Đối tượng

a) Nhóm thí sinh quy định tại khoản 1 và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học, được xe tuyển thẳng vào tất cả các trường, gồm:

- Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc đã tốt nghiệp THPT.

- Thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế; thời gian đạt giải không quá 03 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng.

- Thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba kỳ thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế do Bộ GD&ĐT tổ chức, cử tham gia và đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào của chương trình đào tạo. Thời gian đạt giải không quá 03 năm tính tới thời điểm nếu được xét tuyển thẳng.

b) Nhóm thí sinh quy định tại điểm c khoản 4 Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học, như sau:

- Đối tượng: Thí sinh thuộc 16 dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định tại khoản 1, Điều 2 Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người (gồm các dân tộc: Cống, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bó Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ó Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Tô, Lự, Pà Thẻn, La Hủ) được xét tuyển thẳng vào các trường đào tạo chỉ huy tham mưu, chỉ huy kỹ thuật, chính trị, hậu cần. Riêng các học viện: Kỹ thuật quân sự, Quân y, Khoa học quân sự, Trường Sĩ quan Kỹ thuật quân sự và Trường Sĩ quan Không quân (hệ đào tạo Phi công quân sự), chưa thực hiện xét tuyển thẳng các đối tượng nêu trên.

- Tiêu chuẩn:

+ Về học lực, thí sinh đạt các tiêu chuẩn:

* Kết quả học tập 3 năm (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) đạt học lực khá trở lên, trong đó điểm tổng kết trung bình môn học năm lớp 12 của 3 môn học theo tổ hợp thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng phải đạt khá trở lên.

* Điểm các bài thi hoặc môn thi xét tốt nghiệp THPT đạt từ 6,5 điểm trở lên (theo thang điểm 10).

+ Về hạnh kiểm (rèn luyện): Xếp loại hạnh kiểm (rèn luyện) các năm học THPT hoặc tương đương của thí sinh phải đạt khá trở lên.

Thí sinh trúng tuyển phải học bổ sung kiến thức 01 năm học trước khi vào học chính thức; chương trình bổ sung kiến thức do Giám đốc, Hiệu trưởng các trường quy định.

c) Đối tượng ưu tiên xét tuyển theo quy định tại khoản 5 Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học, gồm:

- Thí sinh quy định tại điểm a khoản 1 mục I phần II của Hướng dẫn này đăng ký ưu tiên xét tuyển;

- Thí sinh đạt giải khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia; thí sinh đạt giải trong cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, cử tham gia được ưu tiên xét tuyển theo ngành đào tạo phù hợp với môn thi hoặc nội dung đề tài dự thi đã đạt giải; thời gian đạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển.

2. Môn, lĩnh vực đạt giải được xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển

- Môn Toán.

- Môn Vật lý.

- Môn tiếng Anh.

3. Chỉ tiêu

a) Đối tượng xét tuyển thẳng quy định tại khoản 1 và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 8 và đối tượng ưu tiên xét tuyển theo quy định tại khoản 5 Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học

+ Nhà trường tổng hợp, báo cáo Ban TSQS BQP xem xét, quyết định trúng tuyển đối với các thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển đúng quy định, đủ tiêu chuẩn.

+ Trường hợp vẫn còn chỉ tiêu tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển mà không còn thí sinh đăng ký xét tuyển thì số chỉ tiêu này được cộng dồn cho các phương thức còn lại.

b) Đối tượng xét tuyển thẳng quy định tại điểm c khoản 4 Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học. Chỉ tiêu tuyển sinh:

+ Nam thí sinh miền Bắc: 03 chỉ tiêu.

+ Nam thí sinh miền Nam: 05 chỉ tiêu.

4. Đăng ký xét tuyển

Thí sinh chỉ được đăng ký xét tuyển tại trường nộp hồ sơ sơ tuyển.

Thí sinh phải có 02 loại hồ sơ: 01 bộ hồ sơ sơ tuyển và 01 bộ hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng hoặc ưu tiên xét tuyển.

a) Hồ sơ sơ tuyển

Thực hiện theo khoản 1 Điều 18 Thông tư số 41 của BQP. Thí sinh đăng ký và làm hồ sơ sơ tuyển tại Ban TSQS cấp xã, phường, đặc khu (gọi chung là Ban TSQS cấp xã) nơi thí sinh đăng ký thường trú trước ngày **15/6/2026**. Ban TSQS cấp tỉnh, thành phố (gọi chung là Ban TSQS cấp tỉnh) gửi hồ sơ và danh sách về các trường trước ngày **20/6/2026**.

Trường hợp thí sinh đã làm hồ sơ sơ tuyển và đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1, Ban TSQS cấp tỉnh gửi Danh sách thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển về trường đã nộp hồ sơ sơ tuyển.

Thí sinh không qua sơ tuyển, không có hồ sơ sơ tuyển tại các trường thì không được tham gia xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển vào đào tạo đại học, cao đẳng quân sự các trường trong Quân đội.

b) Đăng ký tổ hợp xét tuyển khi sơ tuyển

Thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng thuộc diện quy định tại điểm c khoản 4 Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học phải đăng ký một tổ hợp xét tuyển trong số các tổ hợp xét tuyển của trường tuyển sinh vào hồ sơ sơ tuyển ngay từ khi sơ tuyển, để làm căn cứ xét tuyển.

c) Đăng ký xét tuyển thẳng¹

Thí sinh làm 01 bộ hồ sơ xét tuyển thẳng nộp về Ban TSQS cấp xã (cùng với hồ sơ sơ tuyển) trước ngày **15/6/2026**; Ban TSQS cấp tỉnh thẩm định, gửi hồ sơ và danh sách thí sinh đủ tiêu chuẩn về các trường thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển trước ngày **20/6/2026**.

- Hồ sơ của thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng theo quy định tại khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học gồm:

+ Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng (*Phụ lục I*).

+ Ít nhất một trong các bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đạt giải Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia; Giấy chứng nhận đạt giải Cuộc thi Khoa học kỹ thuật quốc gia hoặc giấy chứng nhận các đối tượng ưu tiên tuyển thẳng khác.

+ Hai phong bì đã dán tem và ghi rõ họ tên, địa chỉ liên lạc, số điện thoại của thí sinh.

- Hồ sơ của thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học gồm:

+ Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng (*Phụ lục II*).

¹ Thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng diện có điều kiện bảo đảm ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào phía tiếp tục đăng ký nguyện vọng xét tuyển trên Hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung của Bộ GD&ĐT.

- + Bản sao hợp lệ học bạ 3 năm học THPT.
- + Hai phong bì đã dán tem và ghi rõ họ tên, địa chỉ liên lạc, số điện thoại của thí sinh.
- + Thí sinh đã tốt nghiệp từ năm 2025 trở về trước, nộp 01 bản sao hợp lệ Bằng tốt nghiệp THPT và Giấy chứng nhận kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm thí sinh dự thi.
- + Thí sinh tốt nghiệp năm 2026, khi có kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT, nộp 01 bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT về trường đăng ký xét tuyển thẳng trước ngày **14/7/2026**.

Thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng theo quy định tại khoản 1 và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học; sau khi có thông báo trúng tuyển của trường, phải nộp bản chính giấy chứng nhận đạt giải trong thời gian quy định (thời gian tính theo dấu bưu điện nếu nộp qua bưu điện bằng thư chuyển phát nhanh) và phải đăng ký nguyện vọng xét tuyển (nguyện vọng 1) trên hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung của Bộ GD&ĐT theo thời gian quy định (nếu có nguyện vọng theo học).

d) Đăng ký ưu tiên xét tuyển²

Thí sinh đăng ký ưu tiên xét tuyển phải đăng ký, dự thi Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026 theo quy định; phải nộp hồ sơ đăng ký ưu tiên xét tuyển (cùng với hồ sơ sơ tuyển) tại Ban TSQS cấp xã trước ngày **15/6/2026** và phải đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1 vào trường nộp hồ sơ theo đúng quy định của Bộ GD&ĐT; Ban TSQS cấp xã, Ban TSQS cấp tỉnh thẩm định, gửi hồ sơ đủ tiêu chuẩn về các trường thí sinh đăng ký ưu tiên xét tuyển trước ngày **20/6/2026**. Hồ sơ đăng ký ưu tiên xét tuyển gồm:

- Phiếu đăng ký ưu tiên xét tuyển (*Phụ lục I*).
- Ít nhất một trong các bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đạt giải Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia; Giấy chứng nhận đạt giải Cuộc thi Khoa học, kỹ thuật quốc gia và giấy chứng nhận các đối tượng ưu tiên tuyển thẳng khác.

5. Xét tuyển

a) Trường hợp số lượng thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển cao hơn chỉ tiêu, các trường thực hiện xét tuyển theo thứ tự:

- (1) Thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng.
- (2) Thí sinh đăng ký ưu tiên xét tuyển.

b) Trường hợp số thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng vượt quá chỉ tiêu quy định, các trường tuyển theo thứ tự như sau:

- (1) Thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng tại khoản 1 Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học của Bộ GD&ĐT.

² Thí sinh đăng ký ưu tiên xét tuyển phải tiếp tục đăng ký nguyện vọng xét tuyển trên Hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung của Bộ GD&ĐT.

- (2)Thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng tại điểm a khoản 2 Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học của Bộ GD&ĐT (tuyển thí sinh theo thứ tự: Thí sinh đạt giải quốc tế trước, tiếp theo là thí sinh đạt giải quốc gia).

- (3)Thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng tại điểm b khoản 2 Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học của Bộ GD&ĐT (tuyển thí sinh theo thứ tự: Thí sinh đạt giải quốc tế trước, tiếp theo là thí sinh đạt giải quốc gia).

- (4)Thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng tại điểm c khoản 4 Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học của Bộ GD&ĐT.

c) Thí sinh đề nghị ưu tiên xét tuyển

Các trường căn cứ vào kết quả thi năm 2026 của thí sinh để xét tuyển, thí sinh có kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT hoặc kỳ thi đánh giá năng lực đáp ứng tiêu chí quy định về ngưỡng điểm bảo đảm chất lượng của trường tuyển sinh quy định trở lên, thì xét tuyển từ thí sinh có tổng điểm thi, điểm khuyến khích và điểm ưu tiên theo tổ hợp các môn xét tuyển vào trường (*theo đăng ký của thí sinh*) từ cao trở xuống đến hết chỉ tiêu.

d) Đối với xét tuyển thẳng thí sinh thuộc diện quy định tại điểm c khoản 4 Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học

Điểm xét tuyển là tổng cộng điểm trung bình chung của 3 môn theo tổ hợp thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng trong 3 năm học THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) cộng với điểm khuyến khích, điểm ưu tiên (nếu có). Xét tuyển theo phương thức lấy từ thí sinh có tổng số điểm cao nhất trở xuống đến đủ chỉ tiêu quy định.

6. Tiêu chí phụ

a) Đối tượng xét tuyển thẳng quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học và đối tượng ưu tiên xét tuyển

Trường hợp có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn được xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển như nhau, số lượng vượt quá chỉ tiêu quy định, các trường xét theo các tiêu chí phụ như sau:

- Tiêu chí 1: Thí sinh đạt giải cao hơn sẽ trúng tuyển.

- Tiêu chí 2: Sau khi xét tiêu chí 1, trường vẫn còn chỉ tiêu nhưng có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1 thì thí sinh có tổng cộng điểm tổng kết 3 năm học THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) cao hơn sẽ trúng tuyển.

- Tiêu chí 3: Sau khi xét tiêu chí 1 và tiêu chí 2, trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1 và tiêu chí 2 thì thí sinh có tổng cộng điểm tổng kết môn học của môn đạt giải đăng ký xét tuyển trong 3 năm học THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) cao hơn sẽ trúng tuyển (không phân biệt môn đạt giải nếu trường có nhiều môn xét tuyển thẳng).

Khi xét đến tiêu chí 3, vẫn còn nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh nhà trường tổng hợp, báo cáo Ban TSQS BQP xem xét, quyết định.

b) Đối tượng xét tuyển thẳng quy định tại điểm c khoản 4 Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học

Trường hợp xét tuyển đến một mức điểm nhất định vẫn còn chỉ tiêu nhưng số thí sinh cùng bằng điểm cao hơn số lượng chỉ tiêu còn lại, các trường xét theo các tiêu chí phụ như sau:

- Tiêu chí 1: Thí sinh có tổng cộng điểm tổng kết 3 năm học THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) cao hơn sẽ trúng tuyển.

- Tiêu chí 2: Sau khi xét tiêu chí 1, trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1: Thí sinh có điểm tổng kết của năm lớp 12 cao hơn sẽ trúng tuyển.

- Tiêu chí 3: Sau khi xét tiêu chí 1 và tiêu chí 2, trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1 và tiêu chí 2: Thí sinh có điểm tổng kết của năm lớp 11 cao hơn sẽ trúng tuyển.

Khi xét đến tiêu chí 3, vẫn còn nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh nhà trường, tổng hợp, báo cáo Ban TSQS BQP xem xét, quyết định.

7. Thời gian xét tuyển

- Đối tượng tuyển thẳng quy định tại khoản 1 và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 8; các trường xét tuyển, báo cáo đề xuất số lượng, danh sách thí sinh dự kiến trúng tuyển về Ban TSQS BQP trước ngày **25/6/2026**.

- Đối tượng ưu tiên xét tuyển và đối tượng tuyển thẳng quy định tại điểm c khoản 4 Điều 8; các trường xét tuyển, báo cáo đề xuất điểm trúng tuyển, số lượng, danh sách thí sinh dự kiến trúng tuyển về Ban TSQS BQP trước 16.00 ngày **02/7/2026**.

II. XÉT TUYỂN TỪ KẾT QUẢ CÁC KỲ THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC VÀ KẾT QUẢ KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2026

1. Đối tượng

Thí sinh đã tốt nghiệp THPT năm 2026, tham dự Kỳ thi tốt nghiệp THPT hoặc Kỳ thi đánh giá năng lực của Bộ Quốc phòng, ĐHQG Hà Nội, ĐHQG Thành phố Hồ Chí Minh để lấy điểm xét tuyển và có đủ các điều kiện:

a) Đã tham gia sơ tuyển, được trường tiếp nhận hồ sơ thông báo đủ điều kiện sơ tuyển.

b) Đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy định.

c) Đăng ký nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất) vào trường nộp hồ sơ sơ tuyển hoặc trường thuộc nhóm điều chỉnh nguyện vọng.

2. Đăng ký xét tuyển

Đối với thí sinh

- Đăng ký xét tuyển từ kết quả kỳ thi đánh giá năng lực và nộp hồ sơ quy đổi điểm ngoại ngữ, hồ sơ cộng điểm (nếu có) vào Học viện Hải quân (**theo địa chỉ: Tuyển sinh, Phòng Đào tạo, Học viện Hải quân Số 30 đường Trần Phú, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Điện thoại: 0977.479.995**) trước **17h00** ngày **20/6/2026** (thời gian tính theo dấu bưu điện). Hồ sơ bao gồm:

+ Phiếu đăng ký xét tuyển (*Phụ lục III*).

+ (1) Giấy chứng nhận kết quả thi Kỳ thi đánh giá năng lực của Bộ Quốc phòng, ĐHQG Thành phố Hồ Chí Minh hoặc ĐHQG Hà Nội (phô tô công chứng).

+ (2) Các minh chứng có liên quan đến cộng điểm thưởng, điểm xét thưởng, điểm khuyến khích, điểm ưu tiên khu vực và điểm ưu tiên đối tượng (phô tô công chứng).

+ (3) Học bạ THPT kết quả học tập của lớp 10, lớp 11, lớp 12 (phô tô công chứng).

+ Nộp file mục (1), (2), (3) trên trang <http://tuyensinhquandoi.com> từ ngày 01/6/2026 đến trước 17.00 ngày 20/6/2026.

Lưu ý: Bản giấy gửi theo đường chuyển phát nhanh (EMS) trước ngày 20/6/2026; bản mềm (file) gửi lên trang <http://tuyensinhquandoi.com> (từ ngày 01/6/2026 đến 17.00 ngày 20/6/2026). Thí sinh cần liên hệ với Bộ phận tuyển sinh Học viện hải quân (qua SĐT: 0977.479.995) để xác nhận, tránh thất lạc hồ sơ ảnh hưởng đến quyền lợi của thí sinh.

- Đăng ký xét tuyển từ kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026 theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Trường hợp thí sinh không đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1 tại trường nộp hồ sơ sơ tuyển, nếu chuyển nguyện vọng đăng ký xét tuyển sang trường Quân đội khác đúng quy định thì không phải chuyển các hồ sơ đã nộp ở trường nộp hồ sơ sơ tuyển sang trường đăng ký xét tuyển; thí sinh vẫn được xét tất cả các phương thức đăng ký và được quy đổi điểm, được cộng điểm khuyến khích, điểm ưu tiên (nếu có) tại trường đăng ký xét tuyển.

3. Điều chỉnh nguyện vọng xét tuyển

Thí sinh được điều chỉnh nguyện vọng đăng ký xét tuyển, ngành đào tạo, tổ hợp xét tuyển trong nhóm trường:

a) Đào tạo đại học:

- Nhóm 1: Gồm các học viện: Hậu cần, Hải quân, Biên phòng, PK-KQ (hệ Chỉ huy Tham mưu) và các trường sĩ quan: Lục quân 1, Lục quân 2, Chính trị, Đặc công, Pháo binh, Tăng Thiết giáp, Phòng hóa, Thông tin, Công binh, Không quân (chuyên ngành Thiết bị bay không người lái).

- Nhóm 2: Gồm các học viện: Kỹ thuật quân sự, Quân y, Khoa học quân sự và Trường Sĩ quan Kỹ thuật quân sự.

b) Đào tạo cao đẳng: Thí sinh được điều chỉnh nguyện vọng đăng ký xét tuyển giữa các trường: Sĩ quan Không quân, Cao đẳng Kỹ thuật PK-KQ, Cao đẳng Kỹ thuật Hải quân, Cao đẳng Kỹ thuật Thông tin và Cao đẳng Công nghiệp Quốc phòng. Riêng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Mật mã chỉ xét tuyển thí sinh nộp hồ sơ sơ tuyển vào trường, không tiếp nhận hồ sơ chuyển nguyện vọng từ trường khác về; thí sinh nộp hồ sơ sơ tuyển vào Trường Cao đẳng Kỹ thuật Mật mã được chuyển nguyện vọng xét tuyển sang các trường cao đẳng khác.

Thí sinh thực hiện đăng ký, điều chỉnh nguyện vọng theo thời gian quy định của Bộ GD&ĐT năm 2026.

4. Quy đổi điểm ngoại ngữ từ kết quả chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế

a) Quy tắc chung

- Thực hiện quy đổi thành điểm xét tuyển đối với thí sinh có kết quả điểm ngoại ngữ IELTS 5,5 điểm trở lên hoặc TOEFL iBT 55 điểm trở lên.

- Chứng chỉ ngoại ngữ chỉ được dùng cho quy đổi thành điểm môn ngoại ngữ trong tổ hợp xét tuyển hoặc sử dụng điểm cho khuyến khích.

- Không áp dụng quy đổi điểm ngoại ngữ đối với các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế thi tại nhà (**home edition**).

- Trường hợp thí sinh vừa tham gia thi tốt nghiệp THPT môn ngoại ngữ vừa sử dụng chứng chỉ ngoại ngữ để quy đổi điểm xét tuyển, nếu phương án nào có điểm cao hơn sẽ được ưu tiên sử dụng phương án đó.

- Các chứng chỉ ngoại ngữ còn giá trị sử dụng đến **ngày 13/8/2026** (thời gian thông báo thí sinh trúng tuyển theo quy định tại Kế hoạch tuyển sinh năm 2026 của Bộ GD&ĐT).

b) Thang điểm quy đổi như sau:

- Môn tiếng Anh

TT	Chứng chỉ IELTS	Chứng chỉ TOEFL iBT	Quy đổi điểm môn tiếng Anh
1	8.0 - 9.0	110 - 120	10
2	7.5	102 - 109	9,5
3	7.0	93 - 101	9,0
4	6.5	79 - 92	8,5
5	5.5 - 6.0	55 - 78	8,0

5. Sử dụng mã bài thi đánh giá năng lực và quy đổi điểm tương đương giữa các phương thức xét tuyển

a) Sử dụng mã bài thi đánh giá năng lực

- Nhà trường sử dụng bài thi của ĐHQG Thành phố Hồ Chí Minh và tất cả các mã bài thi của Bộ Quốc phòng, ĐHQG Hà Nội để xét tuyển.

b) Quy đổi điểm tương đương giữa các phương thức xét tuyển

- Công thức quy đổi: sử dụng công thức quy đổi điểm tương đương giữa các phương thức xét tuyển do Ban TSQS BQP xây dựng (hướng dẫn cụ thể sau, dự kiến trước **02/7/2026**).

6. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào

Thí sinh thi tốt nghiệp THPT năm 2026 phải có tổng điểm 03 môn thi kỳ thi tốt nghiệp THPT theo tổ hợp xét tuyển (hoặc sử dụng điểm thi môn Toán, Ngữ Văn và một môn thi khác) đạt tối thiểu 15,00 điểm theo thang 30 (không áp dụng đối với thí sinh được đặc cách xét tốt nghiệp THPT và thí sinh được tuyển thẳng).

7. Điểm cộng

a) Đối tượng

- Điểm thưởng dành cho các thí sinh được xét tuyển thẳng nhưng không sử dụng quyền xét tuyển thẳng hoặc các thí sinh có đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển thẳng nhưng không được xét tuyển thẳng do quá chỉ tiêu³, gồm:

+ Đạt giải nhất, nhì, ba kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế một trong các môn được tuyển thẳng thuộc các tổ hợp xét tuyển của trường; thời gian đạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển;

+ Đạt giải nhất, nhì, ba kỳ thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế do Bộ GD&ĐT tổ chức, cử tham gia một trong các lĩnh vực phù hợp với các môn được tuyển thẳng thuộc các tổ hợp xét tuyển của trường; thời gian đạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển.

Thành tích đã sử dụng để tính điểm thưởng thì không sử dụng để tính điểm xét thưởng.

- Điểm xét thưởng dành cho các thí sinh:

+ Đạt giải khuyến khích trở lên trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia hoặc đạt giải tư trở lên trong cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia do Bộ GD&ĐT tổ chức, cử tham gia; môn lĩnh vực đạt giải phù hợp với các môn phù hợp với các môn được tuyển thẳng thuộc các tổ hợp xét tuyển của trường; thời gian đạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển;

+ Tốt nghiệp Trung học phổ thông trong năm tuyển sinh, đạt học lực Giỏi và hạnh kiểm Tốt trong các năm lớp 10, lớp 11, lớp 12 và tham gia kỳ thi học sinh giỏi bậc THPT cấp tỉnh, thành phố đạt giải nhất, nhì, ba một trong các môn theo tổ hợp xét tuyển hoặc tổ hợp cả 3 môn xét tuyển của trường dự tuyển; thời gian đạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển.

- Điểm khuyến khích dành cho các thí sinh tốt nghiệp Trung học phổ thông trong năm tuyển sinh, đạt học lực Giỏi và hạnh kiểm Tốt trong các năm lớp 10, lớp 11, lớp 12 và có một trong các điều kiện sau:

³ Lưu ý: Môn, lĩnh vực thí sinh đạt giải nhưng không thuộc nhóm được tuyển thẳng thì không được cộng điểm thưởng.

+ Có kết quả điểm ngoại ngữ IELTS 5.5 điểm trở lên hoặc TOEFL iBT 55 điểm trở lên (các chứng chỉ còn thời hạn sử dụng đến thời điểm xét tuyển);

+ Có kết quả điểm bài thi đánh giá năng lực quốc tế SAT từ 1.068 điểm trở lên hoặc tổng điểm trung bình bài thi ACT từ 18 điểm trở lên (chứng chỉ còn thời hạn sử dụng đến thời điểm xét tuyển).

b) Mức điểm cộng

- Mức điểm thưởng từ 0 - 3,00 điểm;

- Mức điểm xét thưởng từ 0 - 1,50 điểm;

- Mức điểm khuyến khích từ 0 - 1,50 điểm (theo thang điểm 30).

Thí sinh đồng thời được cộng điểm thưởng, điểm xét thưởng, điểm khuyến khích nhưng tổng điểm không vượt quá 3,00 điểm theo thang điểm 30. Trong cùng nhóm điểm thưởng, điểm xét thưởng hoặc điểm khuyến khích, thí sinh thuộc nhiều điểm thưởng, điểm xét thưởng hoặc điểm khuyến khích, thí sinh thuộc nhiều diện cộng điểm nếu thành tích đạt được thuộc các lĩnh vực khác nhau thì được cộng dồn, nếu thành tích đạt được thuộc cùng một lĩnh vực thì chỉ được tính mức điểm cộng cao nhất. Các trường cộng điểm thưởng, điểm xét thưởng, điểm khuyến khích khi thí sinh có đủ điều kiện, đăng ký hợp lệ.

- Điểm thưởng:

TT	Thành tích	Điểm cộng	Ghi chú
1	Giải Nhất	3,00 điểm	
2	Giải Nhì	2,75 điểm	
3	Giải Ba	2,50 điểm	

Ví dụ: Thí sinh cùng được giải Nhất và giải Nhì môn Toán trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia thì chỉ được cộng điểm thưởng cho giải Nhất; trường hợp thí sinh được giải Nhì môn Toán và giải Ba môn Lý thì được cộng dồn.

- Điểm xét thưởng:

TT	Thành tích	Điểm cộng	Ghi chú
1	Giải Nhất quốc gia, quốc tế	1,50 điểm	
2	Giải Nhì quốc gia, quốc tế	1,40 điểm	
3	Giải Ba quốc gia, quốc tế	1,30 điểm	
4	Giải Khuyến khích học sinh giỏi Quốc gia, quốc tế hoặc giải tư KHKT quốc gia, quốc tế	1,20 điểm	
5	Giải Nhất cấp tỉnh	1,00 điểm	
6	Giải Nhì cấp tỉnh	0,75 điểm	
7	Giải Ba cấp tỉnh	0,50 điểm	

- Điểm khuyến khích: Học sinh giỏi bậc THPT có chứng nhận kết quả các kỳ thi đánh giá năng lực quốc tế (SAT, ACT, IELTS, TOEFL iBT), các chứng chỉ còn giá trị sử dụng đến ngày **13/8/2026** (thời gian thông báo thí sinh trúng tuyển theo quy định tại Kế hoạch tuyển sinh năm 2026 của Bộ GD&ĐT).

TT	Chứng chỉ IELTS	Chứng chỉ TOEFL iBT	Điểm SAT (Thang 1600)	Điểm ACT (Thang 36)	Điểm cộng
1	8.0 - 9.0	110 - 120	≥ 1531	≥ 34	1,50 điểm
2	7.5	102 - 109	1421 - 1530	30 - 33	1,25 điểm
3	7.0	93 - 101	1321 - 1420	24 - 29	1,00 điểm
4	6.5	79 - 92	1181 - 1320	20 - 23	0,75 điểm
5	5.5 - 6.0	55 - 78	1068 - 1180	18 - 19	0,50 điểm

8. Điểm ưu tiên khu vực, điểm ưu tiên đối tượng

- Điểm ưu tiên khu vực, điểm ưu tiên đối tượng được xác định theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT.

- Điểm ưu tiên (ĐUT): Là tổng điểm ưu tiên khu vực và điểm ưu tiên đối tượng, tùy theo kết quả đạt được điểm ưu tiên được xác định như sau:

+ Các thí sinh có kết quả thi cộng với điểm cộng (điểm thưởng, điểm xét thưởng, điểm khuyến khích) dưới 22,5 điểm:

$$ĐUT = \text{Điểm ưu tiên khu vực} + \text{Điểm ưu tiên đối tượng}$$

+ Các thí sinh có kết quả thi cộng với điểm cộng (điểm thưởng, điểm xét thưởng, điểm khuyến khích) đạt từ 22,5 điểm trở lên:

$$ĐUT = [(30 - \text{Tổng điểm thi} - \text{Điểm cộng})/7,5] \times (\text{Điểm ưu tiên khu vực} + \text{Điểm ưu tiên đối tượng})$$

Trong đó, “Tổng điểm thi” là tổng điểm 3 môn trong tổ hợp xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT hoặc kết quả kỳ thi đánh giá năng lực của Bộ Quốc phòng, ĐHQG Hà Nội, ĐHQG Thành phố Hồ Chí Minh sau khi đã quy đổi.

9. Tổng điểm xét tuyển

a) Nguyên tắc chung

- Thực hiện quy đổi điểm bài thi đánh giá năng lực của Bộ Quốc phòng, ĐHQG Hà Nội, bài thi đánh giá năng lực của ĐHQG Thành phố Hồ Chí Minh về thang điểm 30;

- Tổng điểm xét tuyển = Tổng điểm thi + Điểm cộng + Điểm ưu tiên;

- Sau khi cộng điểm cộng (điểm thưởng, điểm xét thưởng, điểm khuyến khích) và điểm ưu tiên vào tổ hợp điểm thi THPT hoặc điểm quy đổi từ bài thi đánh giá năng lực, thực hiện so sánh mức điểm đạt được theo các tổ hợp, mức nào cao nhất sẽ đưa vào xét tuyển.

b) Phương pháp tính tổng điểm xét tuyển

- Tổng điểm đạt được: Là tổng điểm thi của thí sinh (theo kết quả của kỳ thi THPT hoặc kỳ thi đánh giá năng lực) với điểm cộng, được xác định:

$$\text{Tổng điểm đạt được} = \text{Tổng điểm thi} + \text{Điểm cộng.}$$

+ Trường hợp *Tổng điểm đạt được* vượt quá 30 điểm, sẽ được quy về điểm tuyệt đối là 30 điểm;

+ Trường hợp *Tổng điểm đạt được* dưới 22,5 điểm, không phải quy đổi điểm ưu tiên;

+ Trường hợp *Tổng điểm đạt được* trên 22,5 điểm, thực hiện quy đổi điểm ưu tiên theo công thức quy đổi điểm ưu tiên nêu tại khoản 8 của Hướng dẫn này;

- Tổng điểm xét tuyển = *Tổng điểm đạt được* + Điểm ưu tiên

- Ví dụ: Thí sinh A có kết quả thi tốt nghiệp THPT được 25,25 điểm; đạt giải Nhì môn Toán cấp quốc gia; Khu vực 2NT; đối tượng ưu tiên 05. Khi đó:

+ Điểm khuyến khích được xác định: Giải nhì = 2,75 điểm; Ưu tiên khu vực 2NT: 0,5 điểm; Ưu tiên đối tượng 05: 1,0 điểm.

+ *Tổng điểm đạt được* = 25,25 + 2,75 = 28,00 điểm.

+ *Điểm ưu tiên* = $[(30,0 - 28,0)/7,5] \times (0,5 + 1,0) = 0,4$ điểm.

+ *Điểm xét tuyển* = 28,0 + 0,4 = **28,4 điểm.**

10. Tiêu chí phụ

Trường hợp xét tuyển đến một mức điểm nhất định vẫn còn chỉ tiêu, nhưng số thí sinh cùng bằng điểm cao hơn số lượng chỉ tiêu còn lại, thực hiện xét tuyển theo các tiêu chí phụ như sau:

a) Tiêu chí 1: Thí sinh có mức điểm cộng thấp hơn sẽ trúng tuyển.

b) Tiêu chí 2: Khi xét xong Tiêu chí 1, vẫn có thí sinh bằng điểm và vượt quá chỉ tiêu được giao, thực hiện xét Tiêu chí 2: Thí sinh có mức điểm ưu tiên thấp hơn sẽ trúng tuyển.

c) Tiêu chí 3: Khi xét xong Tiêu chí 2, vẫn có thí sinh bằng điểm và vượt quá chỉ tiêu được giao, thực hiện xét Tiêu chí 3, như sau:

(1) Ưu tiên sử dụng kết quả thi đánh giá năng lực, xét trúng tuyển hết thí sinh có cùng mức điểm từ kết quả bài thi đánh giá năng lực, trường hợp còn chỉ tiêu mới xét thí sinh từ kết quả thi THPT. Nếu có nhiều thí sinh có kết quả đánh giá năng lực bằng nhau:

+ Trường hợp các thí sinh bằng điểm đều có kết quả thi của Bộ Quốc phòng, ĐHQG Hà Nội thì thực hiện xét lần lượt theo điểm các thành phần: Toán học và xử lý số liệu, Ngôn ngữ và văn học, khoa học hoặc ngoại ngữ; điểm phần nào cao hơn sẽ trúng tuyển. Xét kết quả bài thi của Bộ Quốc phòng trước bài thi của ĐHQG Hà Nội.

+ Trường hợp các thí sinh bằng điểm đều có kết quả thi của ĐHQG Thành phố Hồ Chí Minh thì thực hiện xét lần lượt theo điểm các thành phần: Toán học, tiếng Việt, tiếng Anh, Tư duy khoa học. Điểm phần nào cao hơn sẽ trúng tuyển.

+ Trường hợp trong nhóm bằng điểm có đồng thời kết quả của Bộ Quốc phòng, ĐHQG Hà Nội, ĐHQG Thành phố Hồ Chí Minh; các trường đề xuất phương án, báo cáo Ban TSQS Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định.

(2) Khi thí sinh có cùng mức điểm thi THPT như nhau thì thực hiện xét lần lượt theo điểm thành phần của các môn trong tổ hợp xét tuyển theo thứ tự ưu tiên.

+ Các học viện: Phòng không-Không quân, Hải quân; các trường sĩ quan: Lục quân 1, Lục quân 2, Pháo binh, Công binh, Tăng thiết giáp, Đặc công, Phòng hóa và các trường cao đẳng: Kỹ thuật Hải quân xét lần lượt theo thứ tự các môn: Toán, Vật lý, Ngữ văn, Hóa học, tiếng Anh.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. TRÁCH NHIỆM THÍ SINH

1. Tìm hiểu kỹ thông tin tuyển sinh của các trường, tham gia sơ tuyển và thực hiện đăng ký xét tuyển theo quy định của Bộ GD&ĐT, Bộ Quốc phòng.

*****Lưu ý quan trọng: Năm 2026 đối với thí sinh thuộc các đối tượng sau: Xét tuyển thẳng; ưu tiên xét tuyển; xét tuyển bằng kết quả thi ĐGNL của Bộ Quốc phòng, ĐHQG Hà Nội, ĐHQG TP Hồ Chí Minh và các đối tượng được ĐIỂM CỘNG ngoài Đăng ký theo quy định của Bộ GD&ĐT thì phải đăng ký theo quy định của Bộ Quốc phòng tại đường dẫn <https://tuyensinhquandoi.com>.**

Thí sinh thực hiện theo Hướng dẫn file đính kèm.

2. Khai báo, cung cấp đầy đủ, chính xác của tất cả thông tin đăng ký dự tuyển vào trường theo yêu cầu của trường tuyển sinh.

3. Thí sinh đã hoàn thành việc dự tuyển vào trường theo kế hoạch xét tuyển, nếu đủ điều kiện trúng tuyển (trừ điều kiện tốt nghiệp THPT) phải tiếp tục đăng ký nguyện vọng xét tuyển cao nhất (nguyện vọng 1) trên Hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung của Bộ GD&ĐT để được xét tuyển theo quy định.

4. Tất cả các thí sinh trúng tuyển hoàn thành xác nhận nhập học trực tuyến đợt 1 trên Hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung chậm nhất là **17 giờ 00 ngày 21/8/2026**.

II. BAN TUYỂN SINH QUÂN SỰ ĐỊA PHƯƠNG, ĐƠN VỊ

1. Tổ chức sơ tuyển bổ sung cho các thí sinh đối tượng xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển đăng ký dự tuyển vào đào tạo đại học, cao đẳng quân sự của các trường Quân đội (thời gian đến ngày **15/6/2026**).

2. Phối hợp với Sở GD&ĐT địa phương và các trường THPT kiểm tra, rà soát, thẩm định hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển, kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT và các minh chứng điểm cộng, điểm ưu tiên của thí sinh.

3. Gửi hồ sơ sơ tuyển và hồ sơ xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển kèm theo danh sách (*Phụ lục I, II, III*) cho các trường có thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển đủ điều kiện sơ tuyển vào đào tạo đại học, cao đẳng quân sự của các trường Quân đội (kết thúc trước ngày **20/6/2026**).

Trong quá trình đăng ký xét tuyển nếu có vướng mắc, xin vui lòng liên hệ với Thường trực Hội đồng tuyển sinh (Phòng Đào tạo) để được hướng dẫn, giải đáp.

Địa chỉ liên hệ: Số 30 đường Trần Phú, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. ĐT: 0977.479.995 (trong giờ hành chính)/.

**HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
HỌC VIỆN HẢI QUÂN**

Phụ lục I

PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THẮNG, ƯU TIÊN XÉT TUYỂN NĂM 2026

(Kèm theo Công văn số /TT-HV ngày /5/2026 của Học viện Hải quân)

BỘ QUỐC PHÒNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

----- **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THẮNG, ƯU TIÊN XÉT TUYỂN VÀO ĐẠI HỌC; CAO ĐẲNG NĂM 2026

(Sử dụng cho thí sinh thuộc diện xét tuyển thắng theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 8 của Quy chế tuyển sinh của Bộ GDĐT)

Ảnh 4x6

1. Họ và tên thí sinh (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

..... (nữ ghi 1, nam ghi 0) **Giới**

2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh:

(Nếu ngày và tháng năm sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 vào ô đầu)
ngày tháng năm

3. Số CMND/CCCD (như hồ sơ đăng ký dự thi)

4. Điện thoại (như hồ sơ đăng ký dự thi): **Email:**

5. Nơi sinh (tỉnh, thành phố):

6. Năm tốt nghiệp THPT

7. Năm đoạt giải:

8. Môn đoạt giải, loại giải, huy chương

Môn đoạt giải Loại giải, loại huy chương

9. Trong đội tuyển Olympic khu vực và quốc tế năm..... môn.....

10. Đăng ký xét tuyển thắng hoặc ưu tiên xét tuyển thắng vào CSĐT/ngành học:(thí sinh có thể chọn (ghi rõ) phương thức XTT, UTXT hoặc cả 2 phương thức vào các dòng tương ứng tại các cột Xét tuyển thắng, Ưu tiên xét tuyển)

STT	Mã CSĐT	Mã ngành	Tên ngành	XTT	UTXT

11. Địa chỉ báo tin:

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Xác nhận thí sinh khai hồ sơ này là học sinh lớp 12 trường THPT..... đã khai đúng sự thật.

Ngày tháng năm 2026

Hiệu trưởng
(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục II
PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THĂNG, ƯU TIÊN XÉT TUYỂN NĂM 2026
(Kèm theo Công văn số /TT-HV ngày /5/2026 của Học viện Hải quân)

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THĂNG
VÀO ĐẠI HỌC; CAO ĐẲNG NĂM 2026

(Sử dụng cho thí sinh thuộc diện xét tuyển thăng theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 8 của Quy chế tuyển sinh của Bộ GDĐT)

1. Họ và tên thí sinh (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

..... (nữ ghi 1, nam ghi 0)

Ảnh 4x6

Giới

2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh:

(Nếu ngày và tháng năm sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 vào ô đầu)

ngày

tháng

năm

3. Số CMND/CCCD (như hồ sơ đăng ký dự thi)

4. Điện thoại (như hồ sơ đăng ký dự thi):

Email:

5. Nơi thường trú (ghi rõ xã, tỉnh).....

6. Dân tộc:

7. Nơi học THPT hoặc tương đương:

- Năm lớp 10:

- Năm lớp 11:

- Năm lớp 12:

8. Năm tốt nghiệp THPT:

9. Học lực: Năm lớp 10:; Năm lớp 11:; Năm lớp 12:

10. Đăng ký xét tuyển thăng vào CSĐT/ngành học:

Số TT	Mã CSĐT (chữ in hoa)	Mã ngành/Nhóm ngành	Tên ngành/Nhóm ngành
1			
2			

11. Địa chỉ báo tin:

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Xác nhận thí sinh khai hồ sơ này là học sinh lớp 12 trường THPT đúng sự thật.

Ngày tháng năm 2026

Hiệu trưởng

(Ký tên, đóng dấu)

Ngày tháng năm 2026

Chữ ký của thí sinh

Phụ lục III
Mẫu phiếu đăng ký xét tuyển năm 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

....., ngày tháng năm 2026

PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN

Kính gửi: Hội đồng Tuyển sinh Học viện Hải quân

Họ và tên (viết in hoa có dấu):.....

Ngày sinh:..... **Số CCCD**:.....

Điện thoại:..... **Email**:.....

Quê quán:

Nơi đăng ký thường trú:.....

KẾT QUẢ HỌC TẬP THPT

Lớp	Điểm tổng kết	Xếp loại học lực	Xếp loại hạnh kiểm
Lớp 10			
Lớp 11			
Lớp 12			

1. Xét tuyển từ kết quả đánh giá năng lực

Điểm ĐGNL Bộ Quốc phòng:.....	Tổ hợp thi ĐGNL:.....
Điểm ĐGNL Đại học QG HN:.....	Tổ hợp thi ĐGNL:.....
Điểm ĐGNL Đại học QG TPHCM:.....	

2. Quy đổi điểm ngoại ngữ

Điểm IELTS:.....	Điểm TOEFL:.....
------------------	------------------

3. Điểm cộng

Điểm thưởng:

Môn đạt giải quốc tế:.....	Loại giải:.....
Môn đạt giải quốc gia:.....	Loại giải:.....

Điểm xét thưởng:

Môn (tổ hợp môn) đạt giải cấp Quốc gia, quốc tế:.....	Loại giải:.....
Môn (tổ hợp môn) đạt giải cấp tỉnh:.....	Loại giải:.....

Môn (tổ hợp môn) đạt giải cấp thành phố:.....	Loại giải:.....
---	-----------------

- Điểm khuyến khích:

Điểm IELTS:.....	Điểm TOEFL iBT:....	Điểm SAT:.....	Điểm ACT:.....
Ngoại ngữ khác:.....		Điểm:.....	

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

CHỮ KÝ CỦA THÍ SINH
(ký ghi rõ họ tên)

Lưu ý:

- Thí sinh nghiên cứu kỹ các đối tượng được cộng điểm theo Đề án tuyển sinh năm 2026 của Học viện trước khi đăng ký. Thí sinh nghiên cứu tại: <http://hocvienhaiquan.edu.vn>

- Phiếu đăng ký của thí sinh phải ghi bằng bút mực xanh;

- Thí sinh gửi bản cứng về Học viện Hải quân (trước ngày 20/6/2026); đồng thời phải đăng ký trên trang web tại địa chỉ <https://tuyensinhquandoi.com>. Thời gian đăng ký trên web từ ngày 01/6/2026 đến ngày 20/6/2026

- Địa chỉ nộp hồ sơ: Phòng Đào tạo/Học viện Hải quân, 30 Trần Phú, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. SĐT: 0977.479.995

- Mọi vướng mắc thí sinh liên hệ trực tiếp sdt: 0977.479.995./.